TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 165/2018/QĐST-HNGĐ	*Việt Yên, ngày 11 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 205/2018/TLST- HNGĐ ngày 24/8/2018 giữa:

Chị Dương Thị Th, sinh năm 1990

HKTT: Thôn 7, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang

Anh Thân Thế Đ, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn 7, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55, 57, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 7, Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị Th, sinh năm 1990

HKTT: Thôn 7, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Thân Thế Đ, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn 7, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Dương Thị Th và anh Thân Thế Đ thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Dương Thị Th và anh Thân Thế Đ thống nhất thoả thuận: anh Đtrực tiếp nuôi dưỡng con chung của vợ chồng là Thân Tuấn Kh sinh ngày 23/5/2010, chị Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung của vợ chồng là Thân Ngọc D sinh ngày 31/8/2011. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung đều không đặt ra giải quyết.

Sau khi ly hôn chị Th, anh Đ có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở việc này.

- Về án phí: Chị Dương Thị Th tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2012/05108 ngày 24/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bắc Giang. Trả lại chị Th 150.000đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Đã ký

THÂN VĂN HIẾU

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.